



# ƯU ĐÃI ĐẶC QUYỀN THẺ TÍN DỤNG CAO CẤP



Hoàn 100%  
phí thường niên



E-voucher  
lên tới  
200.000 VNĐ



Vô vàn ưu đãi  
của SHB



## DANH SÁCH KHÁCH HÀNG THẺ SHB MASTERCARD GOLD ĐƯỢC NHẬN EVOUCHER THEO CTUD DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ CAO CẤP TẠI SHB

(Kỳ sao kê tháng 8/2022)

| STT | ĐVKD              | HỌ TÊN KHÁCH HÀNG  | SỐ TÀI KHOẢN THẺ | SỐ THẺ           | CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG) | SỐ LƯỢNG CODE |
|-----|-------------------|--------------------|------------------|------------------|--------------------|---------------|
| 1   | CHI NHANH KINH DO | HOANG THUY LINH    | 388xxx998        | 533398XXXXXX5827 | 100,000            | 2             |
| 2   | CHI NHANH KINH DO | TRAN NGUYET ANH    | 388xxx676        | 533398XXXXXX2594 | 100,000            | 2             |
| 3   | CHI NHANH KINH DO | TRUONG CONG QUE    | 390xxx202        | 533398XXXXXX2593 | 100,000            | 1             |
| 4   | CHI NHANH KINH DO | TRAN THI THANH NHA | 388xxx147        | 533398XXXXXX0359 | 100,000            | 1             |
| 5   | CHI NHANH KINH DO | NGUYEN HIEU DUC    | 388xxx168        | 533398XXXXXX6255 | 100,000            | 2             |
| 6   | CHI NHANH KINH DO | NGUYEN HOANG       | 388xxx273        | 533398XXXXXX5121 | 100,000            | 1             |
| 7   | CN AN GIANG       | NGUYEN THANH SAM   | 378xxx143        | 533398XXXXXX9085 | 100,000            | 1             |

|    |             |                      |           |                  |         |   |
|----|-------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 8  | CN AN GIANG | NGUYEN THI THAI SON  | 388xxx818 | 533398XXXXXX1776 | 100,000 | 2 |
| 9  | CN AN GIANG | LE THANH SANG        | 390xxx212 | 533398XXXXXX1846 | 100,000 | 2 |
| 10 | CN AN GIANG | NGUYEN VAN DE        | 388xxx293 | 533398XXXXXX3897 | 100,000 | 1 |
| 11 | CN AN GIANG | NGUYEN HONG NEN      | 378xxx127 | 533398XXXXXX8403 | 100,000 | 2 |
| 12 | CN AN GIANG | NGUYEN PHAN DINH HUY | 388xxx979 | 533398XXXXXX3923 | 100,000 | 1 |
| 13 | CN AN GIANG | NGUYEN MINH NGOAN    | 386xxx470 | 533398XXXXXX7888 | 100,000 | 2 |
| 14 | CN BA DINH  | HOANG THI NA HUONG   | 388xxx667 | 533398XXXXXX5094 | 100,000 | 1 |
| 15 | CN BA DINH  | NGUYEN MANH SON      | 388xxx493 | 533398XXXXXX6489 | 100,000 | 2 |
| 16 | CN BA DINH  | NGUYEN THI THAM      | 386xxx154 | 533398XXXXXX6405 | 100,000 | 2 |
| 17 | CN BA DINH  | NGO DUC HOI          | 388xxx961 | 533398XXXXXX6923 | 100,000 | 2 |
| 18 | CN BA DINH  | BUI THI LAN ANH      | 388xxx924 | 533398XXXXXX3762 | 100,000 | 2 |
| 19 | CN BA DINH  | NGUYEN HUU CHUNG     | 388xxx908 | 533398XXXXXX7840 | 100,000 | 2 |
| 20 | CN BA DINH  | NGUYEN THI THU TRANG | 386xxx001 | 533398XXXXXX3561 | 100,000 | 2 |
| 21 | CN BA DINH  | NGUYEN THI HONG LIEN | 388xxx226 | 533398XXXXXX5048 | 100,000 | 2 |
| 22 | CN BA DINH  | NGUYEN HONG LAN      | 388xxx586 | 533398XXXXXX8995 | 100,000 | 2 |
| 23 | CN BA DINH  | NGUYEN HAI VAN       | 388xxx209 | 533398XXXXXX2643 | 100,000 | 1 |
| 24 | CN BA DINH  | NGUYEN DUY LONG      | 388xxx493 | 533398XXXXXX0660 | 100,000 | 2 |
| 25 | CN BA DINH  | LE THI PHUONG MAI    | 388xxx524 | 533398XXXXXX7515 | 100,000 | 2 |
| 26 | CN BA DINH  | LE THI DIEP          | 388xxx618 | 533398XXXXXX0154 | 100,000 | 2 |

|    |                                |                       |           |                  |         |   |
|----|--------------------------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 27 | CN BA DINH                     | VU THI VAN            | 388xxx060 | 533398XXXXXX7451 | 100,000 | 2 |
| 28 | CN BA DINH                     | NGUYEN THE VINH       | 388xxx993 | 533398XXXXXX7059 | 100,000 | 1 |
| 29 | CN BA DINH                     | DUY TUNG              | 388xxx291 | 533398XXXXXX2447 | 100,000 | 2 |
| 30 | CN BA DINH                     | NGO QUANG TRUNG       | 388xxx945 | 533398XXXXXX4233 | 100,000 | 1 |
| 31 | CN BA DINH                     | PHAM TRAN DON HOANG   | 388xxx606 | 533398XXXXXX3510 | 100,000 | 2 |
| 32 | CN BA DINH - PGD CAT LINH      | LE THI THU TRANG      | 388xxx496 | 533398XXXXXX2204 | 100,000 | 2 |
| 33 | CN BA DINH - PGD CAT LINH      | NGUYEN HONG TRUONG    | 388xxx536 | 533398XXXXXX0018 | 100,000 | 2 |
| 34 | CN BA DINH - PGD CAT LINH      | NGUYEN THI THU THUY   | 388xxx603 | 533398XXXXXX5316 | 100,000 | 2 |
| 35 | CN BA DINH - PGD GIANG VO      | DAO THI KIM LAN       | 388xxx918 | 533398XXXXXX0210 | 100,000 | 2 |
| 36 | CN BA DINH - PGD KIM LIEN      | DO QUANG HUY          | 388xxx395 | 533398XXXXXX0178 | 100,000 | 1 |
| 37 | CN BA DINH - PGD THAI THINH    | PHAN THANH TRA        | 388xxx416 | 533398XXXXXX7853 | 100,000 | 2 |
| 38 | CN BA DINH - PGD VUONG THUA VU | HOANG VAN TU          | 388xxx465 | 533398XXXXXX1099 | 100,000 | 2 |
| 39 | CN BAC NINH                    | NGUYEN THI VAN ANH    | 388xxx965 | 533398XXXXXX4051 | 100,000 | 2 |
| 40 | CN BINH DINH                   | NGUYEN THI THU HIEN   | 386xxx922 | 533398XXXXXX5360 | 100,000 | 1 |
| 41 | CN BINH DUONG                  | TRAN QUOC TRONG       | 388xxx497 | 533398XXXXXX2985 | 100,000 | 2 |
| 42 | CN BINH DUONG                  | BUI THI MY HANH       | 386xxx098 | 533398XXXXXX6068 | 100,000 | 1 |
| 43 | CN BINH DUONG                  | NGUYEN SON THO        | 388xxx042 | 533398XXXXXX7989 | 100,000 | 2 |
| 44 | CN BINH DUONG                  | NGUYEN THI TUYET NGAN | 386xxx803 | 533398XXXXXX6761 | 100,000 | 2 |
| 45 | CN BINH DUONG                  | DOAN MINH PHONG       | 388xxx963 | 533398XXXXXX6896 | 100,000 | 1 |

|    |                                     |                     |           |                  |         |   |
|----|-------------------------------------|---------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 46 | CN BINH DUONG - PGD BEN CAT         | CHAU DAN QUOC VI    | 388xxx167 | 533398XXXXXX3647 | 100,000 | 2 |
| 47 | CN BINH DUONG - PGD BEN CAT         | THI CAM NHUNG       | 388xxx571 | 533398XXXXXX5823 | 100,000 | 2 |
| 48 | CN BINH DUONG - PGD SONG THAN       | LAI VAN DUYEN       | 388xxx830 | 533398XXXXXX0160 | 100,000 | 2 |
| 49 | CN BINH DUONG - PGD SONG THAN       | HA ANH TUAN         | 388xxx663 | 533398XXXXXX3047 | 100,000 | 1 |
| 50 | CN BINH DUONG - PGD TAN PHUOC KHANH | LY NGOC THU         | 388xxx884 | 533398XXXXXX0975 | 100,000 | 2 |
| 51 | CN BINH DUONG - PGD TAN PHUOC KHANH | DO THI HOANG YEN    | 388xxx509 | 533398XXXXXX8635 | 100,000 | 1 |
| 52 | CN BINH DUONG - PGD THUAN AN        | DAVID TRONG HOANG   | 388xxx071 | 533398XXXXXX9886 | 100,000 | 1 |
| 53 | CN BINH PHUOC                       | TRAN MINH DUC       | 388xxx840 | 533398XXXXXX3048 | 100,000 | 1 |
| 54 | CN BINH PHUOC                       | LE THANH TAM        | 388xxx473 | 533398XXXXXX7587 | 100,000 | 2 |
| 55 | CN BINH PHUOC - PGD PHUOC BINH      | NGUYEN THI CAM HANG | 388xxx057 | 533398XXXXXX7805 | 100,000 | 2 |
| 56 | CN BINH THUAN                       | NGUYEN CHI SON      | 388xxx500 | 533398XXXXXX3797 | 100,000 | 2 |
| 57 | CN BINH THUAN                       | DOAN THI LAM        | 388xxx562 | 533398XXXXXX1494 | 100,000 | 1 |
| 58 | CN BINH THUAN                       | NGUYEN NGOC HAI     | 388xxx501 | 533398XXXXXX3128 | 100,000 | 2 |
| 59 | CN BINH THUAN                       | PHUN THI NGOC TRINH | 388xxx915 | 533398XXXXXX4605 | 100,000 | 1 |
| 60 | CN CA MAU                           | LE THANH LIEM       | 388xxx429 | 533398XXXXXX4422 | 100,000 | 2 |
| 61 | CN CAN THO                          | TRAN VAN LINH       | 388xxx451 | 533398XXXXXX7455 | 100,000 | 2 |
| 62 | CN CAN THO                          | NGUYEN HANH NHUNG   | 386xxx562 | 533398XXXXXX8602 | 100,000 | 2 |
| 63 | CN CAN THO - PGD AN HOA             | NGUYEN THANH DANG   | 388xxx064 | 533398XXXXXX9840 | 100,000 | 2 |
| 64 | CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG    | TANG DUC HUNG       | 388xxx619 | 533398XXXXXX7349 | 100,000 | 1 |

|    |                                  |                       |           |                  |         |   |
|----|----------------------------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 65 | CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG | TRAN THI TUYET TRINH  | 388xxx892 | 533398XXXXXX1530 | 100,000 | 2 |
| 66 | CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG | NGUYEN THI NGOC NGHIA | 388xxx567 | 533398XXXXXX1217 | 100,000 | 2 |
| 67 | CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG | TRAN NGOC THUY        | 388xxx323 | 533398XXXXXX7872 | 100,000 | 2 |
| 68 | CN CAN THO - PGD XUAN KHANH      | DOAN THANH KHIEM      | 386xxx859 | 533398XXXXXX5005 | 100,000 | 1 |
| 69 | CN CAN THO - PGD XUAN KHANH      | NGUYEN HUYNH THU THAO | 386xxx432 | 533398XXXXXX7289 | 100,000 | 2 |
| 70 | CN DA NANG                       | LE THI HUE            | 388xxx103 | 533398XXXXXX3024 | 100,000 | 2 |
| 71 | CN DA NANG                       | NGUYEN UYEN THAO      | 388xxx405 | 533398XXXXXX1370 | 100,000 | 2 |
| 72 | CN DA NANG                       | NGUYEN HUU PHUOC      | 388xxx748 | 533398XXXXXX0558 | 100,000 | 1 |
| 73 | CN DA NANG - PGD SONG HAN        | TRAN THI VINH         | 386xxx414 | 533398XXXXXX6646 | 100,000 | 2 |
| 74 | CN DA NANG - PGD SONG HAN        | NGUYEN DINH NAM       | 388xxx148 | 533398XXXXXX5204 | 100,000 | 2 |
| 75 | CN DONG DO                       | PHAM MINH HAI         | 386xxx383 | 533398XXXXXX1550 | 100,000 | 2 |
| 76 | CN DONG DO                       | NGUYEN DAC GIANG      | 388xxx015 | 533398XXXXXX7152 | 100,000 | 1 |
| 77 | CN DONG DO                       | LE HUYEN NGAN         | 390xxx094 | 533398XXXXXX1196 | 100,000 | 2 |
| 78 | CN DONG DO                       | BUI THI BICH THANH    | 388xxx657 | 533398XXXXXX7528 | 100,000 | 2 |
| 79 | CN DONG DO                       | TRAN LAN HUONG        | 388xxx659 | 533398XXXXXX5950 | 100,000 | 2 |
| 80 | CN DONG DO                       | NGUYEN MANH HUNG      | 388xxx807 | 533398XXXXXX9569 | 100,000 | 1 |
| 81 | CN DONG DO                       | VU TUAN ANH           | 388xxx810 | 533398XXXXXX3871 | 100,000 | 1 |
| 82 | CN DONG DO                       | NGUYEN THI HANH CHI   | 388xxx460 | 533398XXXXXX5111 | 100,000 | 2 |
| 83 | CN DONG DO                       | NGUYEN HOANG ANH      | 388xxx867 | 533398XXXXXX5695 | 100,000 | 2 |

|     |                                   |                      |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 84  | CN DONG DO                        | PHUNG HOAI THANH     | 388xxx297 | 533398XXXXXX6406 | 100,000 | 2 |
| 85  | CN DONG DO - PGD LO DUC           | LE THI LOAN          | 388xxx448 | 533398XXXXXX3761 | 100,000 | 1 |
| 86  | CN DONG DO - PGD NGO THI NHAM     | NGUYEN THUY LINH     | 388xxx929 | 533398XXXXXX4056 | 100,000 | 2 |
| 87  | CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG | PHAM TRUNG PHUONG    | 388xxx047 | 533398XXXXXX2693 | 100,000 | 2 |
| 88  | CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG | TRINH QUYNH TRANG    | 388xxx687 | 533398XXXXXX6670 | 100,000 | 2 |
| 89  | CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG | NGUYEN THI DUNG      | 388xxx115 | 533398XXXXXX9172 | 100,000 | 1 |
| 90  | CN DONG NAI                       | NGUYEN VAN KIEN      | 388xxx987 | 533398XXXXXX2585 | 100,000 | 1 |
| 91  | CN DONG NAI                       | PHAN NGOC VIET       | 388xxx988 | 533398XXXXXX8865 | 100,000 | 1 |
| 92  | CN DONG NAI                       | NGUYEN HUU THO       | 388xxx183 | 533398XXXXXX8651 | 100,000 | 2 |
| 93  | CN DONG NAI                       | TA DUC TOAN          | 388xxx020 | 533398XXXXXX5268 | 100,000 | 1 |
| 94  | CN DONG NAI - PGD BIEN HOA        | NGUYEN THI THUAN     | 390xxx480 | 533398XXXXXX1155 | 100,000 | 2 |
| 95  | CN DONG NAI - PGD BIEN HOA        | NGUYEN THI BICH NGOC | 390xxx475 | 533398XXXXXX4001 | 100,000 | 2 |
| 96  | CN DONG NAI - PGD BIEN HOA        | PHAN THI NGOC DUNG   | 390xxx200 | 533398XXXXXX7140 | 100,000 | 1 |
| 97  | CN DONG NAI - PGD DONG KHOI       | HOANG THI DIEM CHAU  | 388xxx115 | 533398XXXXXX2497 | 100,000 | 2 |
| 98  | CN DONG NAI - PGD DONG KHOI       | LE VINH PHUONG NHAN  | 388xxx368 | 533398XXXXXX8604 | 100,000 | 1 |
| 99  | CN DONG NAI - PGD HO NAI          | NGUYEN VAN HUY       | 388xxx802 | 533398XXXXXX3640 | 100,000 | 2 |
| 100 | CN DONG NAI - PGD HO NAI          | LIN CHIU SHENG       | 388xxx778 | 533398XXXXXX2013 | 100,000 | 2 |
| 101 | CN DONG NAI - PGD LONG BINH TAN   | HA ANH DUNG          | 388xxx047 | 533398XXXXXX4751 | 100,000 | 2 |
| 102 | CN DONG NAI - PGD TAM HIEP        | NGUYEN THI THANH     | 388xxx683 | 533398XXXXXX1884 | 100,000 | 1 |

|     |                                 |                      |           |                  |         |   |
|-----|---------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 103 | CN DONG NAI - PGD TRANG BOM     | TRAN CONG CHINH      | 388xxx721 | 533398XXXXXX5361 | 100,000 | 1 |
| 104 | CN DONG THAP                    | TRAN THE THUAN       | 388xxx318 | 533398XXXXXX3873 | 100,000 | 1 |
| 105 | CN DONG THAP                    | NGUYEN HUYNH VI      | 388xxx340 | 533398XXXXXX4723 | 100,000 | 1 |
| 106 | CN DONG THAP                    | NGO TUAN ANH         | 388xxx641 | 533398XXXXXX1159 | 100,000 | 1 |
| 107 | CN DONG THAP                    | VO VAN TAM           | 388xxx688 | 533398XXXXXX8052 | 100,000 | 2 |
| 108 | CN DONG THAP                    | NGUYEN VAN CHINH     | 388xxx893 | 533398XXXXXX3672 | 100,000 | 2 |
| 109 | CN DONG THAP                    | HO VAN HA            | 388xxx848 | 533398XXXXXX8662 | 100,000 | 2 |
| 110 | CN DONG THAP                    | PHAM HO DUY NHAN     | 388xxx321 | 533398XXXXXX3827 | 100,000 | 2 |
| 111 | CN GIA LAI                      | NGUYEN THI XUAN THUY | 390xxx256 | 533398XXXXXX0941 | 100,000 | 1 |
| 112 | CN HA DONG                      | GORBATYUK ALEXEY     | 388xxx210 | 533398XXXXXX5777 | 100,000 | 2 |
| 113 | CN HA DONG                      | NGUYEN THI THU HANG  | 386xxx972 | 533398XXXXXX8402 | 100,000 | 2 |
| 114 | CN HA DONG                      | NGUYEN DUC PHUONG    | 386xxx355 | 533398XXXXXX9689 | 100,000 | 1 |
| 115 | CN HA DONG - PGD DUONG NOI      | BUI TUONG THANG      | 388xxx682 | 533398XXXXXX6030 | 100,000 | 2 |
| 116 | CN HA DONG - PGD LUONG THE VINH | LE BAO KHANH         | 388xxx099 | 533398XXXXXX8004 | 100,000 | 1 |
| 117 | CN HA DONG - PGD MO LAO         | DO THI THAM          | 386xxx162 | 533398XXXXXX0281 | 100,000 | 2 |
| 118 | CN HA NAM                       | BUI MANH CHIEN       | 388xxx947 | 533398XXXXXX9007 | 100,000 | 1 |
| 119 | CN HA NOI                       | NGUYEN LAN PHUONG    | 388xxx480 | 533398XXXXXX1154 | 100,000 | 2 |
| 120 | CN HA NOI                       | NGUYEN KHANH VAN     | 388xxx460 | 533398XXXXXX7158 | 100,000 | 1 |
| 121 | CN HA NOI                       | DO VIET THANG        | 388xxx866 | 533398XXXXXX3566 | 100,000 | 1 |

|     |                           |                       |           |                  |         |   |
|-----|---------------------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 122 | CN HA NOI                 | BUI TIEN DUNG         | 386xxx087 | 533398XXXXXX3993 | 100,000 | 2 |
| 123 | CN HA NOI                 | NGUYEN DUC TRI        | 388xxx968 | 533398XXXXXX8252 | 100,000 | 2 |
| 124 | CN HA NOI                 | VU DUC DUNG           | 386xxx410 | 533398XXXXXX8635 | 100,000 | 2 |
| 125 | CN HA NOI                 | NGUYEN HOC THI        | 388xxx440 | 533398XXXXXX2708 | 100,000 | 2 |
| 126 | CN HA NOI                 | MAO THI THUY          | 388xxx989 | 533398XXXXXX7949 | 100,000 | 1 |
| 127 | CN HA NOI                 | PHAM VIET LINH        | 388xxx054 | 533398XXXXXX9326 | 100,000 | 2 |
| 128 | CN HA NOI                 | NGUYEN QUOC TUAN      | 388xxx786 | 533398XXXXXX1989 | 100,000 | 2 |
| 129 | CN HA NOI                 | DOAN BAO LINH         | 388xxx619 | 533398XXXXXX6900 | 100,000 | 1 |
| 130 | CN HA NOI                 | PHUNG CHUNG HIEU      | 386xxx699 | 533398XXXXXX7394 | 100,000 | 2 |
| 131 | CN HA NOI                 | NGUYEN BA KHUONG      | 388xxx021 | 533398XXXXXX8908 | 100,000 | 2 |
| 132 | CN HA NOI                 | HOANG VAN XUAN        | 388xxx310 | 533398XXXXXX5280 | 100,000 | 2 |
| 133 | CN HA NOI                 | BUI THI MINH TAM      | 388xxx516 | 533398XXXXXX1642 | 100,000 | 2 |
| 134 | CN HA NOI                 | NGUYEN THI THANH BINH | 388xxx441 | 533398XXXXXX2289 | 100,000 | 2 |
| 135 | CN HA NOI                 | PHAM THI VAN ANH      | 386xxx267 | 533398XXXXXX8291 | 100,000 | 1 |
| 136 | CN HA NOI - PGD BA TRIEU  | NGUYEN THI VIET HA    | 388xxx812 | 533398XXXXXX8176 | 100,000 | 2 |
| 137 | CN HA NOI - PGD DINH CONG | LE XUAN THO           | 388xxx440 | 533398XXXXXX9464 | 100,000 | 1 |
| 138 | CN HA NOI - PGD DINH CONG | LE THI THUY           | 388xxx626 | 533398XXXXXX2326 | 100,000 | 2 |
| 139 | CN HA NOI - PGD DINH CONG | HA ANH TUAN           | 388xxx384 | 533398XXXXXX8568 | 100,000 | 2 |
| 140 | CN HA NOI - PGD DINH CONG | TRAN QUOC TIEN        | 388xxx066 | 533398XXXXXX5899 | 100,000 | 2 |



|     |                                 |                      |           |                  |         |   |
|-----|---------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 141 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | VO NGOC TU TRAM      | 388xxx767 | 533398XXXXXX9966 | 100,000 | 2 |
| 142 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | VU HOANG NAM         | 388xxx199 | 533398XXXXXX3973 | 100,000 | 2 |
| 143 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | TRAN THIEN DUC       | 388xxx770 | 533398XXXXXX5268 | 100,000 | 2 |
| 144 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | DO PHUONG LY         | 388xxx719 | 533398XXXXXX2021 | 100,000 | 2 |
| 145 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | LE MINH HIEU         | 388xxx699 | 533398XXXXXX9076 | 100,000 | 2 |
| 146 | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH  | HOANG THI THANH THAO | 388xxx649 | 533398XXXXXX6704 | 100,000 | 2 |
| 147 | CN HA NOI - PGD HOANG QUOC VIET | NGO QUANG TUAN       | 388xxx588 | 533398XXXXXX7467 | 100,000 | 2 |
| 148 | CN HA NOI - PGD HOANG QUOC VIET | NGUYEN THI HOANG HA  | 388xxx585 | 533398XXXXXX1745 | 100,000 | 1 |
| 149 | CN HA NOI - PGD MINH KHAI       | TRAN YEN             | 388xxx696 | 533398XXXXXX5178 | 100,000 | 1 |
| 150 | CN HA NOI - PGD MINH KHAI       | HOANG QUOC TUAN      | 388xxx259 | 533398XXXXXX8293 | 100,000 | 1 |
| 151 | CN HA NOI - PGD NGUYEN VAN CU   | TO DINH DUNG         | 388xxx756 | 533398XXXXXX2627 | 100,000 | 1 |
| 152 | CN HA NOI - PGD THAI HA         | TANG VAN DAO         | 388xxx001 | 533398XXXXXX9425 | 100,000 | 1 |
| 153 | CN HA NOI - PGD THAI HA         | DO THANH HANG        | 378xxx138 | 533398XXXXXX0285 | 100,000 | 2 |
| 154 | CN HA THANH                     | DINH QUOC HUY        | 388xxx960 | 533398XXXXXX8740 | 100,000 | 2 |
| 155 | CN HA THANH                     | TRAN THI THU HANG    | 386xxx945 | 533398XXXXXX2321 | 100,000 | 1 |
| 156 | CN HA THANH                     | NGUYEN THI NGOC HUE  | 388xxx446 | 533398XXXXXX8608 | 100,000 | 2 |
| 157 | CN HA THANH                     | NGUYEN QUANG HUY     | 388xxx696 | 533398XXXXXX4488 | 100,000 | 2 |
| 158 | CN HA THANH                     | NGUYEN XUAN THANH    | 386xxx404 | 533398XXXXXX5867 | 100,000 | 1 |
| 159 | CN HA THANH                     | HOANG THI NGUY       | 388xxx149 | 533398XXXXXX4929 | 100,000 | 2 |

|     |                                 |                        |           |                  |         |   |
|-----|---------------------------------|------------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 160 | CN HA THANH - PGD TRAN DUY HUNG | NGUYEN VU XUAN THANG   | 388xxx969 | 533398XXXXXX1990 | 100,000 | 2 |
| 161 | CN HA TINH                      | BUI THI DIEU HUYEN     | 388xxx467 | 533398XXXXXX7464 | 100,000 | 1 |
| 162 | CN HA TINH                      | DONG SY TINH           | 388xxx660 | 533398XXXXXX3159 | 100,000 | 2 |
| 163 | CN HA TINH                      | TRAN NAM HAI           | 388xxx990 | 533398XXXXXX7248 | 100,000 | 2 |
| 164 | CN HAI PHONG                    | PHAM ANH TUAN          | 388xxx716 | 533398XXXXXX1531 | 100,000 | 2 |
| 165 | CN HAI PHONG                    | TRAN THI THU YEN       | 388xxx228 | 533398XXXXXX9465 | 100,000 | 2 |
| 166 | CN HAI PHONG                    | NGUYEN VAN HOAI        | 388xxx935 | 533398XXXXXX8263 | 100,000 | 2 |
| 167 | CN HAI PHONG                    | DANG KIM PHUONG        | 388xxx200 | 533398XXXXXX5642 | 100,000 | 1 |
| 168 | CN HAI PHONG                    | NGUYEN XUAN TRUONG     | 388xxx082 | 533398XXXXXX1035 | 100,000 | 1 |
| 169 | CN HAI PHONG                    | NGUYEN THAI HA         | 388xxx121 | 533398XXXXXX5863 | 100,000 | 1 |
| 170 | CN HAI PHONG - PGD HAI AN       | HAO CHENG              | 388xxx806 | 533398XXXXXX4348 | 100,000 | 2 |
| 171 | CN HAI PHONG - PGD HAI AN       | NGUYEN THE MANH        | 388xxx955 | 533398XXXXXX4019 | 100,000 | 2 |
| 172 | CN HAI PHONG - PGD KIEN AN      | DAO NGOC HAI           | 388xxx024 | 533398XXXXXX9043 | 100,000 | 1 |
| 173 | CN HAI PHONG - PGD NIEM NGHIA   | PHUNG CONG TUAN        | 388xxx983 | 533398XXXXXX3941 | 100,000 | 2 |
| 174 | CN HAN THUYEN                   | DANG KIEU HUNG         | 386xxx423 | 533398XXXXXX0073 | 100,000 | 2 |
| 175 | CN HAN THUYEN                   | BUI HUONG GIANG        | 388xxx856 | 533398XXXXXX0429 | 100,000 | 2 |
| 176 | CN HAN THUYEN                   | NGUYEN THI PHUONG HIEU | 388xxx518 | 533398XXXXXX5253 | 100,000 | 1 |
| 177 | CN HAN THUYEN                   | DO ANH TUAN            | 388xxx202 | 533398XXXXXX3405 | 100,000 | 2 |
| 178 | CN HAN THUYEN                   | DO THI HONG            | 388xxx237 | 533398XXXXXX0556 | 100,000 | 2 |

|     |                                  |                    |           |                  |         |   |
|-----|----------------------------------|--------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 179 | CN HAN THUYEN                    | DO QUANG HUY       | 388xxx148 | 533398XXXXXX2694 | 100,000 | 2 |
| 180 | CN HAN THUYEN                    | LE THU PHUONG      | 386xxx113 | 533398XXXXXX3160 | 100,000 | 1 |
| 181 | CN HAN THUYEN                    | VI VAN QUYET       | 388xxx508 | 533398XXXXXX0243 | 100,000 | 2 |
| 182 | CN HAN THUYEN                    | NGUYEN TUYET TRINH | 386xxx225 | 533398XXXXXX2120 | 100,000 | 2 |
| 183 | CN HAN THUYEN                    | TRUONG SY BA       | 388xxx980 | 533398XXXXXX1022 | 100,000 | 2 |
| 184 | CN HAN THUYEN                    | NGUYEN THI SEN     | 388xxx484 | 533398XXXXXX4393 | 100,000 | 2 |
| 185 | CN HAN THUYEN                    | NGUYEN VAN VUONG   | 388xxx660 | 533398XXXXXX0878 | 100,000 | 2 |
| 186 | CN HAN THUYEN - PGD BACH KHOA    | PHAM THI THANH HAO | 388xxx174 | 533398XXXXXX6331 | 100,000 | 2 |
| 187 | CN HAN THUYEN - PGD BACH KHOA    | TRAN BICH HANH     | 388xxx559 | 533398XXXXXX9278 | 100,000 | 2 |
| 188 | CN HAN THUYEN - PGD LE TRONG TAN | PHAM NGOC THACH    | 388xxx177 | 533398XXXXXX2993 | 100,000 | 2 |
| 189 | CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM     | LE DUC CANH        | 388xxx148 | 533398XXXXXX4182 | 100,000 | 2 |
| 190 | CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM     | NGUYEN NGOC ANH    | 388xxx419 | 533398XXXXXX1663 | 100,000 | 2 |
| 191 | CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM     | NGUYEN QUANG HIEU  | 388xxx288 | 533398XXXXXX3155 | 100,000 | 2 |
| 192 | CN HANG TRONG                    | PHAM DUY KHANH     | 388xxx930 | 533398XXXXXX9005 | 100,000 | 1 |
| 193 | CN HANG TRONG                    | LE THI KIM NGAN    | 388xxx309 | 533398XXXXXX3660 | 100,000 | 2 |
| 194 | CN HANG TRONG                    | NGUYEN XUAN HUNG   | 388xxx427 | 533398XXXXXX8960 | 100,000 | 2 |
| 195 | CN HANG TRONG                    | LUONG MANH CUONG   | 388xxx994 | 533398XXXXXX7225 | 100,000 | 1 |
| 196 | CN HANG TRONG                    | TRINH TIEN DUNG    | 386xxx091 | 533398XXXXXX7865 | 100,000 | 2 |
| 197 | CN HANG TRONG                    | HOANG THUY HANG    | 378xxx047 | 533398XXXXXX7922 | 100,000 | 2 |

|     |                                   |                       |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 198 | CN HANG TRONG                     | NGUYEN THI MAI LAN    | 388xxx146 | 533398XXXXXX2236 | 100,000 | 1 |
| 199 | CN HANG TRONG                     | NGUYEN THE VINH       | 386xxx453 | 533398XXXXXX7574 | 100,000 | 2 |
| 200 | CN HANG TRONG                     | LE NGOC SON           | 388xxx222 | 533398XXXXXX1277 | 100,000 | 2 |
| 201 | CN HANG TRONG                     | NGUYEN XUAN DUY       | 388xxx684 | 533398XXXXXX6453 | 100,000 | 2 |
| 202 | CN HANG TRONG                     | TRAN TRONG HOI        | 386xxx985 | 533398XXXXXX8379 | 100,000 | 1 |
| 203 | CN HANG TRONG                     | LE DUC ANH            | 388xxx748 | 533398XXXXXX6745 | 100,000 | 1 |
| 204 | CN HANG TRONG                     | TRAN BAO TRUNG        | 388xxx649 | 533398XXXXXX8145 | 100,000 | 2 |
| 205 | CN HANG TRONG                     | DO THANH LE           | 386xxx507 | 533398XXXXXX2186 | 100,000 | 2 |
| 206 | CN HANG TRONG                     | BUI THI THU HUONG     | 388xxx956 | 533398XXXXXX6087 | 100,000 | 2 |
| 207 | CN HANG TRONG - PGD DIEN BIEN PHU | DANG THI DUYEN        | 388xxx793 | 533398XXXXXX3960 | 100,000 | 2 |
| 208 | CN HANG TRONG - PGD DIEN BIEN PHU | NGUYEN THI NHU HOA    | 388xxx085 | 533398XXXXXX3313 | 100,000 | 2 |
| 209 | CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH     | PHUNG THI TUYET NHUNG | 388xxx354 | 533398XXXXXX1092 | 100,000 | 2 |
| 210 | CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH     | LE THI HOA            | 388xxx051 | 533398XXXXXX1551 | 100,000 | 2 |
| 211 | CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH     | NGUYEN THI HONG DUNG  | 388xxx573 | 533398XXXXXX5394 | 100,000 | 2 |
| 212 | CN HCM - PGD BINH THANH           | HO THI HOA            | 388xxx858 | 533398XXXXXX9877 | 100,000 | 2 |
| 213 | CN HCM - PGD HOA HUNG             | DAO THI MINH HUE      | 388xxx968 | 533398XXXXXX6157 | 100,000 | 1 |
| 214 | CN HCM - PGD TAN PHU              | LAM NHUT LINH         | 378xxx129 | 533398XXXXXX1111 | 100,000 | 2 |
| 215 | CN HO CHI MINH                    | PHAN THUY PHUONG      | 386xxx390 | 533398XXXXXX9924 | 100,000 | 1 |
| 216 | CN HO CHI MINH                    | NGUYEN KIEM           | 390xxx079 | 533398XXXXXX4102 | 100,000 | 2 |

|     |                              |                      |           |                  |         |   |
|-----|------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 217 | CN HO CHI MINH               | NGUYEN CAO HOANG BAN | 388xxx237 | 533398XXXXXX1225 | 100,000 | 1 |
| 218 | CN HOAN KIEM                 | BUI THI THU LAN      | 388xxx164 | 533398XXXXXX7884 | 100,000 | 2 |
| 219 | CN HOAN KIEM                 | NGUYEN NGOC ANH      | 388xxx278 | 533398XXXXXX8969 | 100,000 | 2 |
| 220 | CN HOAN KIEM                 | LE CONG HUYEN        | 388xxx063 | 533398XXXXXX8431 | 100,000 | 2 |
| 221 | CN HOAN KIEM                 | DAO TUNG DUONG       | 388xxx280 | 533398XXXXXX5216 | 100,000 | 2 |
| 222 | CN HOAN KIEM                 | NGUYEN VAN HUAN      | 388xxx401 | 533398XXXXXX9429 | 100,000 | 2 |
| 223 | CN HOAN KIEM                 | PHAM THU NGOC        | 388xxx528 | 533398XXXXXX9041 | 100,000 | 2 |
| 224 | CN HOAN KIEM                 | NGUYEN DUC MANH      | 386xxx765 | 533398XXXXXX1547 | 100,000 | 2 |
| 225 | CN HOAN KIEM - PGD LONG BIEN | TRAN THI GAM         | 388xxx961 | 533398XXXXXX7552 | 100,000 | 2 |
| 226 | CN HOAN KIEM - PGD LONG BIEN | NGUYEN THI HAI HA    | 388xxx922 | 533398XXXXXX2484 | 100,000 | 1 |
| 227 | CN HOAN KIEM - PGD TAY HO    | DAO HONG NHUNG       | 378xxx135 | 533398XXXXXX2241 | 100,000 | 2 |
| 228 | CN HOAN KIEM - PGD TAY HO    | DAO XUAN HOANG       | 378xxx133 | 533398XXXXXX6328 | 100,000 | 2 |
| 229 | CN HUNG YEN                  | VU QUANG HUY         | 386xxx420 | 533398XXXXXX5735 | 100,000 | 2 |
| 230 | CN HUNG YEN                  | PHAM THI THU         | 388xxx937 | 533398XXXXXX7122 | 100,000 | 2 |
| 231 | CN HUNG YEN                  | MAI XUAN SON         | 388xxx889 | 533398XXXXXX1646 | 100,000 | 2 |
| 232 | CN HUNG YEN - PGD DAN TIEN   | NGUYEN DUC BIEN      | 388xxx538 | 533398XXXXXX4875 | 100,000 | 2 |
| 233 | CN HUNG YEN - PGD DAN TIEN   | NGUYEN THI THUY DUNG | 388xxx800 | 533398XXXXXX2107 | 100,000 | 2 |
| 234 | CN KHANH HOA                 | TONG QUANG MINH      | 386xxx281 | 533398XXXXXX7440 | 100,000 | 2 |
| 235 | CN KHANH HOA                 | LUONG THI BICH DAO   | 386xxx390 | 533398XXXXXX7025 | 100,000 | 1 |

|     |                               |                      |           |                  |         |   |
|-----|-------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 236 | CN KHANH HOA                  | HUYNH TRAN DIEM MY   | 388xxx515 | 533398XXXXXX7256 | 100,000 | 2 |
| 237 | CN KHANH HOA - PGD VINH PHUOC | BUI THI HAO          | 388xxx935 | 533398XXXXXX8592 | 100,000 | 2 |
| 238 | CN KHANH HOA - PGD VINH PHUOC | NGUYEN THI NGOC TRAM | 388xxx855 | 533398XXXXXX7174 | 100,000 | 1 |
| 239 | CN KIEN GIANG                 | NGO THI PHUONG THAO  | 388xxx662 | 533398XXXXXX7874 | 100,000 | 1 |
| 240 | CN KIEN GIANG                 | NGUYEN MINH THUAN    | 388xxx371 | 533398XXXXXX7187 | 100,000 | 2 |
| 241 | CN KIEN GIANG                 | TRAN THI UT TU       | 386xxx461 | 533398XXXXXX4617 | 100,000 | 1 |
| 242 | CN KIEN GIANG                 | TRAN HUY PHU         | 388xxx459 | 533398XXXXXX5355 | 100,000 | 2 |
| 243 | CN KIEN GIANG                 | NGUYEN KIM DIEP      | 388xxx485 | 533398XXXXXX9162 | 100,000 | 2 |
| 244 | CN KIEN GIANG                 | LUU VAN LOL          | 388xxx643 | 533398XXXXXX3900 | 100,000 | 1 |
| 245 | CN KIEN GIANG                 | LAM KIM THI          | 390xxx363 | 533398XXXXXX7460 | 100,000 | 2 |
| 246 | CN KINH BAC                   | PHAM THI THUY DUONG  | 386xxx643 | 533398XXXXXX1241 | 100,000 | 1 |
| 247 | CN KINH BAC                   | BUI THI MAI THUONG   | 388xxx682 | 533398XXXXXX9481 | 100,000 | 1 |
| 248 | CN LAM DONG                   | LE THI NGOC HIEN     | 388xxx644 | 533398XXXXXX3094 | 100,000 | 2 |
| 249 | CN LAM DONG - PGD DUC TRONG   | VO PHAM NGOC HOI     | 388xxx343 | 533398XXXXXX2723 | 100,000 | 2 |
| 250 | CN LANG SON                   | NGUYEN VIET TOAN     | 388xxx388 | 533398XXXXXX1884 | 100,000 | 2 |
| 251 | CN LANG SON                   | HUYNH THI NGOC QUYEN | 388xxx692 | 533398XXXXXX2724 | 100,000 | 2 |
| 252 | CN LANG SON                   | TRAN VAN PHUC        | 388xxx712 | 533398XXXXXX1412 | 100,000 | 2 |
| 253 | CN LANG SON                   | PHAM HUY THANH       | 388xxx353 | 533398XXXXXX4245 | 100,000 | 2 |
| 254 | CN LANG SON                   | MAC THU THAO         | 388xxx061 | 533398XXXXXX8690 | 100,000 | 2 |

|     |             |                       |           |                  |         |   |
|-----|-------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 255 | CN LANG SON | DO NGOC HOA           | 388xxx919 | 533398XXXXXX3830 | 100,000 | 2 |
| 256 | CN LANG SON | TRAN THI HONG DIEP    | 388xxx953 | 533398XXXXXX0129 | 100,000 | 2 |
| 257 | CN LANG SON | HOANG VAN DOAN        | 388xxx856 | 533398XXXXXX1226 | 100,000 | 2 |
| 258 | CN LANG SON | DO THI TRA MY         | 388xxx432 | 533398XXXXXX5328 | 100,000 | 2 |
| 259 | CN LANG SON | PHAM THE HUNG         | 388xxx939 | 533398XXXXXX3898 | 100,000 | 2 |
| 260 | CN LANG SON | DINH THI THIEU        | 388xxx400 | 533398XXXXXX3875 | 100,000 | 2 |
| 261 | CN LANG SON | NGUYEN THI HIEN       | 388xxx599 | 533398XXXXXX5647 | 100,000 | 2 |
| 262 | CN LANG SON | PHAM THI TUYET NHUNG  | 388xxx714 | 533398XXXXXX6844 | 100,000 | 2 |
| 263 | CN LANG SON | TON THI THUY          | 388xxx943 | 533398XXXXXX7406 | 100,000 | 2 |
| 264 | CN LANG SON | NGUYEN THI KIM NGUYEN | 388xxx870 | 533398XXXXXX5047 | 100,000 | 1 |
| 265 | CN LANG SON | CAO XUAN DONG         | 388xxx802 | 533398XXXXXX4406 | 100,000 | 2 |
| 266 | CN LANG SON | CHU MINH TUAN         | 388xxx947 | 533398XXXXXX0867 | 100,000 | 2 |
| 267 | CN LANG SON | NONG HOANG NGHIA      | 388xxx574 | 533398XXXXXX2323 | 100,000 | 2 |
| 268 | CN LAO CAI  | NGUYEN QUANG VINH     | 388xxx883 | 533398XXXXXX0979 | 100,000 | 1 |
| 269 | CN LAO CAI  | DO XUAN KHANH         | 386xxx667 | 533398XXXXXX9592 | 100,000 | 2 |
| 270 | CN LAO CAI  | MAI THU PHUONG        | 388xxx487 | 533398XXXXXX1777 | 100,000 | 1 |
| 271 | CN LAO CAI  | DO HAI YEN            | 386xxx326 | 533398XXXXXX6109 | 100,000 | 2 |
| 272 | CN LONG AN  | NGUYEN MINH HO        | 386xxx576 | 533398XXXXXX8834 | 100,000 | 2 |
| 273 | CN LONG AN  | PHAN THI NGOC NGA     | 386xxx325 | 533398XXXXXX8473 | 100,000 | 1 |

|     |                            |                      |           |                  |         |   |
|-----|----------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 274 | CN LONG AN                 | PHAM MINH TUAN       | 388xxx356 | 533398XXXXXX2600 | 100,000 | 1 |
| 275 | CN LONG AN                 | NGUYEN THI NGOC LINH | 388xxx909 | 533398XXXXXX0458 | 100,000 | 2 |
| 276 | CN NAM DINH                | LE NGUYEN THACH HA   | 388xxx430 | 533398XXXXXX0268 | 100,000 | 1 |
| 277 | CN NGHE AN                 | DAU DINH DUC         | 378xxx136 | 533398XXXXXX3761 | 100,000 | 1 |
| 278 | CN NGHE AN                 | VO THI THANH HUYEN   | 388xxx694 | 533398XXXXXX7710 | 100,000 | 1 |
| 279 | CN NGHE AN                 | TRAN THI VIET HA     | 388xxx079 | 533398XXXXXX2912 | 100,000 | 2 |
| 280 | CN NGHE AN - PGD NGHI LOC  | THAI THI QUY         | 388xxx762 | 533398XXXXXX0646 | 100,000 | 2 |
| 281 | CN NINH BINH               | PHAM THI LAN         | 388xxx013 | 533398XXXXXX6406 | 100,000 | 1 |
| 282 | CN NINH BINH               | NGUYEN VAN UOC       | 388xxx412 | 533398XXXXXX5646 | 100,000 | 2 |
| 283 | CN NINH BINH               | NGUYEN THI HUE       | 388xxx435 | 533398XXXXXX7951 | 100,000 | 2 |
| 284 | CN NINH BINH               | BUI THI HANH PHUC    | 388xxx924 | 533398XXXXXX0835 | 100,000 | 2 |
| 285 | CN PHU NHUAN               | PHAM DUC HIEN        | 388xxx781 | 533398XXXXXX2479 | 100,000 | 1 |
| 286 | CN PHU NHUAN - PGD BAU CAT | NGUYEN VIET KHUONG   | 388xxx382 | 533398XXXXXX6101 | 100,000 | 2 |
| 287 | CN QUANG NAM               | HUYNH THI NGUYET     | 390xxx370 | 533398XXXXXX7599 | 100,000 | 2 |
| 288 | CN QUANG NAM               | NGUYEN THI TO TRINH  | 388xxx789 | 533398XXXXXX8662 | 100,000 | 2 |
| 289 | CN QUANG NAM - PGD HOI AN  | NGUYEN THI TRAM      | 390xxx386 | 533398XXXXXX8840 | 100,000 | 2 |
| 290 | CN QUANG NGAI              | PHAM NGOC HOANG KHOI | 388xxx993 | 533398XXXXXX3600 | 100,000 | 2 |
| 291 | CN QUANG NGAI              | VU MINH CUONG        | 388xxx716 | 533398XXXXXX9789 | 100,000 | 2 |
| 292 | CN QUANG NINH              | NGUYEN THI THU TRANG | 388xxx189 | 533398XXXXXX4715 | 100,000 | 2 |



|     |                             |                   |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------|-------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 293 | CN QUANG NINH               | CAO THU HUONG     | 388xxx654 | 533398XXXXXX2940 | 100,000 | 2 |
| 294 | CN QUANG NINH               | NGUYEN QUYNH HOA  | 388xxx536 | 533398XXXXXX8027 | 100,000 | 2 |
| 295 | CN QUANG NINH               | BUI THI NGA       | 388xxx176 | 533398XXXXXX8780 | 100,000 | 1 |
| 296 | CN QUANG NINH               | LE THANH LONG     | 388xxx545 | 533398XXXXXX0296 | 100,000 | 2 |
| 297 | CN QUANG NINH               | NGUYEN LUONG BINH | 388xxx985 | 533398XXXXXX4795 | 100,000 | 2 |
| 298 | CN QUANG NINH               | PHAM CONG THANH   | 388xxx982 | 533398XXXXXX6907 | 100,000 | 2 |
| 299 | CN QUANG NINH               | NGUYEN VAN NGHIA  | 388xxx542 | 533398XXXXXX2522 | 100,000 | 2 |
| 300 | CN QUANG NINH               | CHU BANG GIANG    | 388xxx702 | 533398XXXXXX6455 | 100,000 | 2 |
| 301 | CN QUANG NINH               | VU TRUNG HIEU     | 388xxx422 | 533398XXXXXX7050 | 100,000 | 1 |
| 302 | CN QUANG NINH - PGD CAM TAY | VU XUAN HAI       | 388xxx759 | 533398XXXXXX2148 | 100,000 | 1 |
| 303 | CN QUANG NINH - PGD HA LONG | DO THI THUY       | 388xxx987 | 533398XXXXXX9710 | 100,000 | 2 |
| 304 | CN QUANG NINH - PGD HA LONG | NGUYEN ANH NHU    | 388xxx768 | 533398XXXXXX8350 | 100,000 | 2 |
| 305 | CN QUANG NINH - PGD HON GAI | NGUYEN THUY HUONG | 388xxx951 | 533398XXXXXX6238 | 100,000 | 2 |
| 306 | CN QUANG NINH - PGD HONG HA | NGUYEN THANH BINH | 388xxx217 | 533398XXXXXX5548 | 100,000 | 2 |
| 307 | CN QUANG NINH - PGD UONG BI | DOAN THI HONG ANH | 388xxx955 | 533398XXXXXX0873 | 100,000 | 2 |
| 308 | CN QUANG NINH - PGD UONG BI | NGUYEN VAN HAI    | 388xxx551 | 533398XXXXXX0481 | 100,000 | 1 |
| 309 | CN SAI GON                  | HUYNH TRUNG TAN   | 388xxx214 | 533398XXXXXX6498 | 100,000 | 1 |
| 310 | CN SAI GON                  | LE ANH DAO        | 388xxx835 | 533398XXXXXX9046 | 100,000 | 2 |
| 311 | CN SAI GON                  | LE MY TRUC LIEN   | 388xxx252 | 533398XXXXXX5281 | 100,000 | 2 |

|     |                                    |                        |           |                  |         |   |
|-----|------------------------------------|------------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 312 | CN SAI GON                         | JASON BROWN            | 388xxx020 | 533398XXXXXX4303 | 100,000 | 2 |
| 313 | CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH   | NGUYEN MANH HUNG       | 388xxx134 | 533398XXXXXX3424 | 100,000 | 2 |
| 314 | CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH   | NGUYEN DINH DAI        | 386xxx283 | 533398XXXXXX4463 | 100,000 | 2 |
| 315 | CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH   | NGUYEN DUONG HUU SANH  | 388xxx136 | 533398XXXXXX1816 | 100,000 | 2 |
| 316 | CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH   | NGUYEN THI LINH        | 388xxx142 | 533398XXXXXX9143 | 100,000 | 2 |
| 317 | CN SOC TRANG                       | TRAN VAN TUAN          | 388xxx817 | 533398XXXXXX6682 | 100,000 | 2 |
| 318 | CN SOC TRANG                       | HUYNH DUC              | 388xxx778 | 533398XXXXXX7467 | 100,000 | 1 |
| 319 | CN SON LA                          | DAO THI TRANG          | 388xxx058 | 533398XXXXXX2668 | 100,000 | 2 |
| 320 | CN SON LA                          | NGUYEN THI QUYNH HUONG | 388xxx391 | 533398XXXXXX4408 | 100,000 | 2 |
| 321 | CN SON LA                          | NGUYEN VIET THONG      | 388xxx437 | 533398XXXXXX4064 | 100,000 | 2 |
| 322 | CN SON LA                          | QUANG THI NIEN         | 388xxx466 | 533398XXXXXX2470 | 100,000 | 2 |
| 323 | CN TAY HA NOI                      | NGUYEN THI BICH HANH   | 390xxx484 | 533398XXXXXX4201 | 100,000 | 2 |
| 324 | CN TAY HA NOI                      | NGUYEN HONG GIANG      | 388xxx614 | 533398XXXXXX7235 | 100,000 | 1 |
| 325 | CN TAY HA NOI                      | DAO THI LUA            | 388xxx494 | 533398XXXXXX0850 | 100,000 | 2 |
| 326 | CN TAY HA NOI                      | NGUYEN KHAC DUNG       | 388xxx753 | 533398XXXXXX7668 | 100,000 | 2 |
| 327 | CN TAY HA NOI                      | CHU MINH HA            | 388xxx517 | 533398XXXXXX8695 | 100,000 | 2 |
| 328 | CN TAY HA NOI - PGD NGUYEN TRAI    | VO TIEN SY             | 388xxx892 | 533398XXXXXX0413 | 100,000 | 2 |
| 329 | CN TAY HA NOI - PGD NGUYEN TRAI    | NGUYEN DUC HOC         | 388xxx839 | 533398XXXXXX7908 | 100,000 | 1 |
| 330 | CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH | DO XUAN HUY            | 388xxx542 | 533398XXXXXX6505 | 100,000 | 1 |

|     |                                       |                  |           |                  |         |   |
|-----|---------------------------------------|------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 331 | CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH    | TO THI LAN       | 388xxx044 | 533398XXXXXX6307 | 100,000 | 2 |
| 332 | CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH    | NGO HUY KHANH    | 388xxx966 | 533398XXXXXX3878 | 100,000 | 1 |
| 333 | CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH    | DAO DUC THANH    | 388xxx345 | 533398XXXXXX2030 | 100,000 | 2 |
| 334 | CN TAY HA NOI - PGD XUAN THUY         | NGUYEN THU TRANG | 388xxx601 | 533398XXXXXX4056 | 100,000 | 1 |
| 335 | CN TAY NINH                           | TRAN HUU TRUNG   | 388xxx779 | 533398XXXXXX1248 | 100,000 | 2 |
| 336 | CN THAI NGUYEN                        | NGO NHAT LINH    | 388xxx636 | 533398XXXXXX0254 | 100,000 | 2 |
| 337 | CN THAI NGUYEN                        | NGUYEN THI HA    | 388xxx695 | 533398XXXXXX8121 | 100,000 | 2 |
| 338 | CN THAI NGUYEN                        | PHAM QUOC THU    | 388xxx366 | 533398XXXXXX0471 | 100,000 | 2 |
| 339 | CN THAI NGUYEN                        | BUI HUU LONG     | 386xxx040 | 533398XXXXXX0788 | 100,000 | 1 |
| 340 | CN THAI NGUYEN                        | LE VAN LAM       | 388xxx523 | 533398XXXXXX0664 | 100,000 | 2 |
| 341 | CN THAI NGUYEN                        | PHAM THI LAN ANH | 388xxx813 | 533398XXXXXX1115 | 100,000 | 2 |
| 342 | CN THAI NGUYEN                        | TRAN NAM TRUNG   | 388xxx738 | 533398XXXXXX9959 | 100,000 | 2 |
| 343 | CN THAI NGUYEN                        | NGUYEN QUANG HUY | 388xxx719 | 533398XXXXXX0645 | 100,000 | 2 |
| 344 | CN THAI NGUYEN - PGD LUONG NGOC QUYEN | DO MINH TOAN     | 388xxx847 | 533398XXXXXX7736 | 100,000 | 2 |
| 345 | CN THAI NGUYEN - PGD PHO YEN          | CHU LAN PHUONG   | 388xxx580 | 533398XXXXXX1073 | 100,000 | 1 |
| 346 | CN THANG LONG                         | NGUYEN HONG HANH | 388xxx638 | 533398XXXXXX4187 | 100,000 | 2 |
| 347 | CN THANG LONG                         | PHAM VIET CUONG  | 388xxx383 | 533398XXXXXX3388 | 100,000 | 1 |
| 348 | CN THANG LONG                         | NGO THI BICH HAI | 388xxx158 | 533398XXXXXX2973 | 100,000 | 2 |
| 349 | CN THANG LONG - PGD DONG DA           | NGUYEN THI LOAN  | 388xxx139 | 533398XXXXXX5767 | 100,000 | 2 |

|     |                                   |                      |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 350 | CN THANG LONG - PGD DONG DA       | NGUYEN THI THANH VAN | 388xxx646 | 533398XXXXXX2150 | 100,000 | 2 |
| 351 | CN THANG LONG - PGD DONG DA       | PHAM THUY LINH       | 388xxx407 | 533398XXXXXX4883 | 100,000 | 2 |
| 352 | CN THANG LONG - PGD DONG DA       | HOANG NGOC THIEN     | 388xxx140 | 533398XXXXXX5235 | 100,000 | 2 |
| 353 | CN THANG LONG - PGD HO GUOM       | NGUYEN ANH LINH      | 378xxx105 | 533398XXXXXX3212 | 100,000 | 2 |
| 354 | CN THANG LONG - PGD HO GUOM       | NGUYEN MINH HIEN     | 388xxx676 | 533398XXXXXX6913 | 100,000 | 2 |
| 355 | CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN | VU THI LAN HUONG     | 388xxx853 | 533398XXXXXX6352 | 100,000 | 2 |
| 356 | CN THANG LONG - PGD THANH XUAN    | QUACH TUNG LAM       | 388xxx527 | 533398XXXXXX1038 | 100,000 | 2 |
| 357 | CN THANH HOA                      | HO NAM PHONG         | 388xxx329 | 533398XXXXXX2551 | 100,000 | 2 |
| 358 | CN THANH HOA - PGD HAC THANH      | DO THI HA            | 388xxx315 | 533398XXXXXX9578 | 100,000 | 2 |
| 359 | CN TIEN GIANG                     | NGUYEN THI BE TU     | 388xxx751 | 533398XXXXXX2588 | 100,000 | 2 |
| 360 | CN TIEN GIANG                     | TRAN NGUYEN CONG TAN | 388xxx218 | 533398XXXXXX6693 | 100,000 | 1 |
| 361 | CN TIEN GIANG - PGD CAI LAY       | HUYNH BUU THUAN      | 388xxx982 | 533398XXXXXX3779 | 100,000 | 2 |
| 362 | CN TIEN GIANG - PGD GO CONG       | NGUYEN THANH TAM     | 388xxx803 | 533398XXXXXX1413 | 100,000 | 2 |
| 363 | CN TIEN GIANG - PGD GO CONG       | NGUYEN QUOC SON      | 388xxx847 | 533398XXXXXX3233 | 100,000 | 1 |
| 364 | CN TUYEN QUANG                    | TA CAO CUONG         | 386xxx913 | 533398XXXXXX8367 | 100,000 | 2 |
| 365 | CN TUYEN QUANG                    | NGUYEN TRUNG KIEN    | 388xxx586 | 533398XXXXXX7532 | 100,000 | 2 |
| 366 | CN TUYEN QUANG                    | MAC THI THU HIEN     | 386xxx115 | 533398XXXXXX6469 | 100,000 | 1 |
| 367 | CN TUYEN QUANG                    | PHAN THI THUY LINH   | 388xxx487 | 533398XXXXXX6731 | 100,000 | 1 |
| 368 | CN VAN PHUC                       | HA MINH TUAN         | 388xxx652 | 533398XXXXXX5838 | 100,000 | 2 |

|     |                             |                      |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 369 | CN VAN PHUC                 | VU VAN HUONG         | 388xxx651 | 533398XXXXXX3320 | 100,000 | 2 |
| 370 | CN VAN PHUC                 | VU THI LIEN          | 388xxx975 | 533398XXXXXX9649 | 100,000 | 2 |
| 371 | CN VAN PHUC                 | PHAN CHI QUAN        | 388xxx988 | 533398XXXXXX7323 | 100,000 | 2 |
| 372 | CN VAN PHUC                 | BUI XUAN HUNG        | 388xxx040 | 533398XXXXXX6988 | 100,000 | 2 |
| 373 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN VIET THANH    | 388xxx589 | 533398XXXXXX3960 | 100,000 | 2 |
| 374 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN VIET VAN LINH | 388xxx461 | 533398XXXXXX0679 | 100,000 | 1 |
| 375 | CN VAN PHUC                 | DANG TUNG LAN        | 388xxx312 | 533398XXXXXX3136 | 100,000 | 2 |
| 376 | CN VAN PHUC                 | DUONG THUY LINH      | 388xxx729 | 533398XXXXXX5990 | 100,000 | 2 |
| 377 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN MANH DUNG     | 388xxx773 | 533398XXXXXX6576 | 100,000 | 2 |
| 378 | CN VAN PHUC                 | TRAN HAI TUYEN       | 388xxx136 | 533398XXXXXX7099 | 100,000 | 2 |
| 379 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN THI THU       | 388xxx395 | 533398XXXXXX9003 | 100,000 | 2 |
| 380 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN VAN HUNG      | 388xxx343 | 533398XXXXXX6083 | 100,000 | 2 |
| 381 | CN VAN PHUC                 | VU VAN LONG          | 378xxx006 | 533398XXXXXX1389 | 100,000 | 2 |
| 382 | CN VAN PHUC                 | MA NGOC CUONG        | 388xxx627 | 533398XXXXXX6736 | 100,000 | 1 |
| 383 | CN VAN PHUC                 | NGUYEN VAN NAM       | 388xxx183 | 533398XXXXXX3032 | 100,000 | 2 |
| 384 | CN VAN PHUC - PGD DOI CAN   | DOAN VAN TOAN        | 388xxx800 | 533398XXXXXX8541 | 100,000 | 2 |
| 385 | CN VAN PHUC - PGD THANG LOI | LE HUY HOANG         | 388xxx907 | 533398XXXXXX2256 | 100,000 | 1 |
| 386 | CN VINH LONG                | NGUYEN THI HUONG LAN | 388xxx600 | 533398XXXXXX6384 | 100,000 | 1 |
| 387 | CN VINH PHUC                | NGUYEN TRUONG THUC   | 388xxx076 | 533398XXXXXX4060 | 100,000 | 2 |

|     |                                   |                      |           |                  |         |   |
|-----|-----------------------------------|----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 388 | CN VINH PHUC                      | NGUYEN THANH TRUNG   | 388xxx105 | 533398XXXXXX1712 | 100,000 | 2 |
| 389 | CN VINH PHUC                      | NGUYEN HUU THO       | 388xxx634 | 533398XXXXXX0317 | 100,000 | 2 |
| 390 | CN VINH PHUC                      | NGUYEN THI THANH VAN | 386xxx640 | 533398XXXXXX5521 | 100,000 | 2 |
| 391 | CN VUNG TAU                       | NGUYEN TRUONG SON    | 388xxx958 | 533398XXXXXX6504 | 100,000 | 2 |
| 392 | NGAN HANG SO                      | BUI THU HUYEN        | 388xxx944 | 533398XXXXXX3352 | 100,000 | 1 |
| 393 | PGD COC LEU                       | NGUYEN THI QUYNH     | 388xxx383 | 533398XXXXXX5274 | 100,000 | 2 |
| 394 | PGD DONG ANH - CN KINH DO         | NGUYEN MINH DUC      | 388xxx018 | 533398XXXXXX1199 | 100,000 | 2 |
| 395 | PGD DONG ANH - CN KINH DO         | NGUYEN XUAN LAP      | 388xxx731 | 533398XXXXXX4233 | 100,000 | 2 |
| 396 | PGD HOANG MAI - CN KINH DO        | TRAN VAN CUONG       | 388xxx846 | 533398XXXXXX4116 | 100,000 | 2 |
| 397 | PGD HOANG MAI - CN KINH DO        | NGUYEN TRA MY        | 388xxx137 | 533398XXXXXX2042 | 100,000 | 2 |
| 398 | PGD HOANG VAN THU - CN HAN THUYEN | DO LE MAI            | 388xxx394 | 533398XXXXXX7255 | 100,000 | 2 |
| 399 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | PHAM KIM OANH        | 388xxx215 | 533398XXXXXX3200 | 100,000 | 2 |
| 400 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | TRAN ANH TU          | 388xxx214 | 533398XXXXXX1703 | 100,000 | 2 |
| 401 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | VO THI CAM TU        | 388xxx271 | 533398XXXXXX0493 | 100,000 | 2 |
| 402 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | NGUYEN MINH QUANG    | 388xxx852 | 533398XXXXXX4972 | 100,000 | 2 |
| 403 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | DOAN HUU THINH       | 388xxx985 | 533398XXXXXX4422 | 100,000 | 2 |
| 404 | PGD TAN TRIEU/CN HA DONG          | DANG XUAN HOAT       | 388xxx185 | 533398XXXXXX1737 | 100,000 | 1 |
| 405 | PGD THUY KHUE - CN HA NOI         | DAO THI NGOC         | 386xxx396 | 533398XXXXXX7070 | 100,000 | 2 |
| 406 | PGD THUY KHUE - CN HA NOI         | NGUYEN THI VIET HA   | 388xxx310 | 533398XXXXXX8027 | 100,000 | 2 |

|     |                            |                        |           |                  |         |   |
|-----|----------------------------|------------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 407 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | NGUYEN MAU THON        | 388xxx172 | 533398XXXXXX4120 | 100,000 | 1 |
| 408 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | TRAN THI HUE           | 388xxx728 | 533398XXXXXX1861 | 100,000 | 2 |
| 409 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | NGUYEN THI THANH THUY  | 388xxx725 | 533398XXXXXX0240 | 100,000 | 2 |
| 410 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | NGUYEN MANH CUONG      | 388xxx902 | 533398XXXXXX1800 | 100,000 | 2 |
| 411 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | VU HUNG CUONG          | 388xxx497 | 533398XXXXXX9015 | 100,000 | 2 |
| 412 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | NGUYEN THI NGA         | 388xxx916 | 533398XXXXXX9711 | 100,000 | 2 |
| 413 | PGD TRUNG YEN - CN KINH DO | LE THANH HUONG         | 388xxx894 | 533398XXXXXX2937 | 100,000 | 2 |
| 414 | TRUNG TAM KINH DOANH       | NGUYEN THI THANH HUONG | 388xxx724 | 533398XXXXXX9058 | 100,000 | 2 |
| 415 | TRUNG TAM KINH DOANH       | LE VAN HAI             | 386xxx895 | 533398XXXXXX0707 | 100,000 | 1 |
| 416 | TRUNG TAM KINH DOANH       | DINH HONG LIEN         | 386xxx318 | 533398XXXXXX2846 | 100,000 | 1 |
| 417 | TRUNG TAM KINH DOANH       | TRAN DAC PHUC          | 388xxx925 | 533398XXXXXX7136 | 100,000 | 1 |
| 418 | TRUNG TAM KINH DOANH       | TRAN HUY HOANG         | 386xxx333 | 533398XXXXXX3548 | 100,000 | 1 |
| 419 | TRUNG TAM KINH DOANH       | NGUYEN TUAN MANH       | 386xxx210 | 533398XXXXXX8931 | 100,000 | 2 |
| 420 | TRUNG TAM KINH DOANH       | PHAM THI LAN           | 388xxx892 | 533398XXXXXX5718 | 100,000 | 2 |
| 421 | TRUNG TAM KINH DOANH       | NGUYEN NGOC THANG      | 386xxx351 | 533398XXXXXX3152 | 100,000 | 2 |
| 422 | TRUNG TAM KINH DOANH       | LE NGOC DUC            | 388xxx326 | 533398XXXXXX6868 | 100,000 | 2 |
| 423 | TRUNG TAM KINH DOANH       | PHAN THI THU HA        | 388xxx069 | 533398XXXXXX9891 | 100,000 | 2 |
| 424 | TRUNG TAM KINH DOANH       | LE THANH HUONG         | 386xxx180 | 533398XXXXXX6726 | 100,000 | 2 |
| 425 | TRUNG TAM KINH DOANH       | PHAM HUY DUC           | 388xxx283 | 533398XXXXXX2726 | 100,000 | 2 |

|     |                      |                       |           |                  |         |   |
|-----|----------------------|-----------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 426 | TRUNG TAM KINH DOANH | NGUYEN THI VAN ANH    | 386xxx066 | 533398XXXXXX7773 | 100,000 | 2 |
| 427 | TRUNG TAM KINH DOANH | DAO THI NGUYET        | 388xxx282 | 533398XXXXXX6492 | 100,000 | 1 |
| 428 | TRUNG TAM KINH DOANH | TRINH DINH TAN        | 388xxx244 | 533398XXXXXX2012 | 100,000 | 2 |
| 429 | TRUNG TAM KINH DOANH | DANG HONG THU         | 386xxx229 | 533398XXXXXX6063 | 100,000 | 2 |
| 430 | TRUNG TAM KINH DOANH | HUYNH TONY THO        | 388xxx448 | 533398XXXXXX8408 | 100,000 | 1 |
| 431 | TRUNG TAM KINH DOANH | BUI THI KIM OANH      | 388xxx210 | 533398XXXXXX7500 | 100,000 | 2 |
| 432 | TRUNG TAM KINH DOANH | NGUYEN THI HONG NHUNG | 386xxx405 | 533398XXXXXX1895 | 100,000 | 2 |
| 433 | TRUNG TAM KINH DOANH | DANG HUU HUNG         | 388xxx484 | 533398XXXXXX8684 | 100,000 | 2 |
| 434 | TRUNG TAM KINH DOANH | HA QUOC TUAN          | 388xxx031 | 533398XXXXXX0475 | 100,000 | 2 |
| 435 | TRUNG TAM KINH DOANH | BUI THI THU HANG      | 388xxx081 | 533398XXXXXX6336 | 100,000 | 1 |
| 436 | TRUNG TAM KINH DOANH | DO QUANG HIEN         | 388xxx016 | 533398XXXXXX6868 | 100,000 | 2 |
| 437 | TRUNG TAM KINH DOANH | DO XUAN HIEU          | 388xxx068 | 533398XXXXXX2357 | 100,000 | 1 |
| 438 | TRUNG TAM KINH DOANH | NGO VAN TU            | 388xxx060 | 533398XXXXXX4495 | 100,000 | 2 |
| 439 | TRUNG TAM KINH DOANH | LE THU HUONG          | 388xxx066 | 533398XXXXXX6639 | 100,000 | 2 |
| 440 | TRUNG TAM KINH DOANH | LE HONG PHUONG        | 388xxx437 | 533398XXXXXX4237 | 100,000 | 2 |
| 441 | TRUNG TAM KINH DOANH | TRUONG THI THANH      | 386xxx679 | 533398XXXXXX9270 | 100,000 | 2 |
| 442 | TRUNG TAM KINH DOANH | LAI THI HONG GIANG    | 386xxx921 | 533398XXXXXX1492 | 100,000 | 2 |
| 443 | TRUNG TAM KINH DOANH | DO THUY TIEN          | 388xxx382 | 533398XXXXXX0172 | 100,000 | 1 |
| 444 | TRUNG TAM KINH DOANH | DANG THI PHUONG BA    | 388xxx003 | 533398XXXXXX8586 | 100,000 | 2 |



|     |                      |                     |           |                  |         |   |
|-----|----------------------|---------------------|-----------|------------------|---------|---|
| 445 | TRUNG TAM KINH DOANH | NGUYEN TRA MY       | 388xxx538 | 533398XXXXXX3060 | 100,000 | 2 |
| 446 | TRUNG TAM KINH DOANH | VU XUAN THUY SON    | 386xxx015 | 533398XXXXXX6015 | 100,000 | 2 |
| 447 | TRUNG TAM KINH DOANH | TRAN THI XUAN QUYNH | 386xxx240 | 533398XXXXXX6846 | 100,000 | 1 |
| 448 | TRUNG TAM KINH DOANH | BUI DUC TRUNG       | 388xxx150 | 533398XXXXXX3745 | 100,000 | 2 |
| 449 | TRUNG TAM KINH DOANH | NGUYEN PHUONG LINH  | 388xxx187 | 533398XXXXXX3091 | 100,000 | 2 |
| 450 | TRUNG TAM KINH DOANH | LE VAN CHIEN        | 388xxx580 | 533398XXXXXX7592 | 100,000 | 2 |
| 451 | TRUNG TAM KINH DOANH | HOANG XUAN HOAN     | 386xxx830 | 533398XXXXXX3173 | 100,000 | 2 |
| 452 | TRUNG TAM KINH DOANH | LE ANH NAM          | 386xxx939 | 533398XXXXXX4284 | 100,000 | 2 |

**Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:  
Hotline SHB: \*6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: [www.shb.com.vn](http://www.shb.com.vn)**